TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **415/2020**/QĐST-HNGĐ	*Nam Từ Liêm, ngày 28 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 389/2020/TLST-VHNGĐ ngày 18/9/2020 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", giữa:

*Người yêu cầu***:**

- Anh Ngô Sỹ Tr, sinh năm 1982

HKTT: Thôn T, Xã D, huyện Th , tỉnh B.

Tạm trú: nhà A, phường D, quận L, thành phố H

- Chị Bùi Thị Thúy D, sinh năm 1982

HKTT và ở: P nhà A, phường D, quận L, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Ngô Sỹ Tr và chị Bùi Thị Thúy D kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã Thụy Dân, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình theo Giấy chứng nhận kết hôn số 34, quyển số 01 ngày 27/11/2006, đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng về lối sống và tính cách, mục đích hôn nhân không đạt được. Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn

tụ nhưng anh Tr và chị D xác định tình cảm vợ chồng không còn và cùng nhất trí đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Xét đơn yêu cầu và các thỏa thuận khác của các đương sự:

- *Về con chung*: Anh Tr và chị D có 02 con chung là Ngô Sỹ Tr Ng, sinh ngày 23/7/2007 và Ngô Sỹ Ng H, sinh ngày 28/10/2008. Anh Tr, chị D thỏa thuận giao 2 con cho bố là anh Ngô Sỹ Tr trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị D cho đến khi có yêu cầu hoặc có quyết định khác.

Chị D được quyền qua lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản,

- *Về tài sản chung, công nợ chung*: Anh Tr và chị D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- *Về lệ phí:* Anh Tr và chị D cùng thống nhất anh Tr sẽ chịu toàn bộ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

[3] Xét: Anh Ngô Sỹ Tr và chị Bùi Thị Thúy D thật sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận về việc nuôi dưỡng con chung và cùng thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và vay nợ chung.

Xét việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, ghi nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 18/9/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, ghi nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Anh Ngô Sỹ Tr và chị Bùi Thị Thúy D cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn và thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Ngô Sỹ Tr và chị Bùi Thị Thúy D có 02 con chung là Ngô Sỹ Tr Ng, sinh ngày 23/7/2007 và Ngô Sỹ Ng H, sinh ngày 28/10/2008. Giao hai cháu Ng và H cho anh Ngô Sỹ Tr trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến trưởng thành. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị D cho đến khi có yêu cầu hoặc quyết định khác.

Chị D được quyền qua lại, thăm nom chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Anh Ngô Sỹ Tr và chị Bùi Thị Thúy D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Ngô Sỹ Tr tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp theo biên lai số AK/2010/0009663 ngày 18/9/2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Anh Tr đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- UBND xã Thụy Dân, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình (GCNKH số 34, quyển số 01 ngày 27/11/2006);
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Phan Thị Kim Thanh